TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HỆN ĐÔNG SƠN** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2022/QĐST-KDTM	*Đông Sơn, ngày 06 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh dO thương mại thụ lý số: 03/2022/TLST-KDTM ngày 05 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Thành - Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thế Thành - Giám đốc Ngân hàng nông và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Huyện Đông Sơn.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Tạ Tuấn O, sinh năm: 1977

Địa chỉ: Thôn MC, xã ĐN, Huyện ĐS, tỉnh Thanh Hóa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Ngọc S, sinh năm: 1969

Địa chỉ: Thôn MC, xã ĐN, Huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

2. Ông Lê Ngọc H, sinh năm: 1944

Địa chỉ: Thôn MC, xã ĐN, Huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Bà Đỗ Thị Y, sinh năm: 1951

Địa chỉ: Thôn MC, xã ĐN, Huyện Đông Sơn, Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về số tiền nợ:

Tính đến ngày 29/8/2022 bà Nguyễn Tạ Tuấn O, ông Lê Ngọc S còn nợ Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền gốc là: 924.075.000đ, tiền nợ lãi cả trong hạn và lãi quá hạn là: 58.840.271đ. Tổng cộng: 982.915.271đ (chín trăm tám mươi hai triệu chín trăm mười lăm nghìn hai trăm bảy mốt đồng).

+ Về thời hạn thanh toán:

Các bên đương sự thống nhất chia thành 02 kỳ trả nợ như sau:

- Kỳ 1: Từ ngày 29/8/2022 đến ngày 15/9/2022 bà O, ông S phải thanh toán số tiền 420.000.000đ (bốn trăm hai mươi triệu đồng).

- Kỳ 2: Từ ngày 16/9/2022 đến ngày 30/11/2022 bà O, ông S phải thanh toán hết số tiền còn lại là 562.915.271đ (năm trăm sáu hai triệu chín trăm mười lăm nghìn hai trăm bảy mốt đồng) và lãi phát sinh cho đến khi tất toán xong công nợ.

+ Về tài sản thế chấp:

Nếu gia đình bà Nguyễn Tạ Tuấn O, ông Lê Ngọc S không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ ở bất kỳ mốc thời gian nào theo như đã thỏa thuận trên thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Huyện Đông Sơn được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự kê biên phát mãi tài sản đảm bảo cho khoản tiền vay theo hợp đồng thế chấp tài sản là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số AB614558 do Ủy ban nhân dân Huyện Đông Sơn cấp ngày 09/06/2006, số vào sổ H00015; Trang bổ sung giấy chứng nhận do Ủy ban nhân dân Hện Đông Sơn cấp ngày 14/10/2016, tài sản thuộc quyền sở hữu/sử dụng của bà Đỗ Thị Y- Ông Lê Ngọc H; Giấy chứng nhận QSDĐ số: BH782427 do Ủy ban nhân dân Hện Đông Sơn cấp ngày 30/12/2011, số vào sổ CH00153, tài sản thuộc quyền sở hữu/S dụng của bà Nguyễn Tạ Tuấn O - Ông Lê Ngọc S; Giấy chứng nhận QSDĐ số: AB731376 do Ủy ban nhân dân Huyện Đông Sơn cấp ngày 25/12/2008, số vào sổ H00190; tài sản thuộc quyền sở hữu/sử dụng của bà Nguyễn Tạ Tuấn O- ông Lê Ngọc S;

+Về án phí:

Các đương sự thống nhất thỏa thuận bà O chịu trách nhiệm nộp 20.743.729đ (hai mươi triệu bảy trăm bốn ba nghìn bảy trăm hai chín đồng) án phí KDTMST.

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Huyện Đông Sơn, Thanh Hóa được nhận lại 22.196.000đ (hai mươi hai triệu một trăm chín sáu nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn theo chứng từ giao dịch số hóa đơn: 08040105000054 ngày 04 tháng 8 năm 2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự.
- VKSND Hện Đông Sơn
-Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Thị Tố Như